TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày 09-7-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Trường.
2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/HS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/HSST-QĐ ngày 28/6/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn CB, xã HH, huyện KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang M và bà Nguyễn Thị H; có vợ Vũ Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/6/2009, TAND huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Đã xóa án tích; tạm giữ ngày 20/01/2019; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/01/2019. Có mặt.

2. Nguyễn Văn B, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn CB, xã HH, huyện KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Mvà bà Nguyễn Thị H; có vợ Triệu Thị Th và 01 con, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/6/2009, TAND huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt 33 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đã xóa án tích; tạm giữ ngày 20/01/2019; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 28/01/2019. Có mặt.

** Bị hại:* Ông Lê Khắc B, sinh năm 1962; chị Đỗ Thị Ng, sinh năm 1972; anh Đỗ Duy Ph, sinh năm 1979; bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957 và bà Trần Thị V, sinh năm 1954.

Cùng trú tại: Thôn TĐ, xã ĐC, huyện KB, tỉnh Hà Nam. Đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Lê Thị Thanh Th, sinh năm 1972.

Trú tại: Tổ 4, khu 1, phường C, thành phố QN, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

- Chị Triệu Thị Th, sinh năm 1996. Vắng mặt.
- Chị Vũ Thị H, sinh năm 1988. Có mặt.

Đều trú tại: Thôn CB, xã HH, huyện KM, tỉnh Hải Dương.

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1977.

Trú tại: Thôn TQ, xã ĐC, huyện KB, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Anh Dương Văn V, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn TĐ, xã ĐCg, huyện KB, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 16/5/2018, Nguyễn Văn H, sinh năm 1984 và Nguyễn Văn B, sinh năm 1988 đều ở thôn CB, xã HH, huyện KM, tỉnh Hải Dương đến thuê nhà của chị Lê Thị Thanh Th, sinh năm 1972 ở thôn TĐ, xã ĐC, huyện KB, tỉnh Hà Nam để ở chờ xin việc. Trong thời gian chờ xin việc, H nảy sinh ý định đi trộm cắp mèo để bán lấy tiền tiêu sài. Do trước đây H làm thuê ở HP nên có mua 1.800.000đồng được khoảng 02kg các viên màu trắng đục (Chất độc Natri xyanua*)* để trộn vào thức ăn, nếu mèo ăn thì chết. Nguyễn Văn H đã mua khoảng 15kg cá khô, 02 tủ đông lạnh, 01 máy làm lông mèo, 01 bếp ga công nghiệp, 01 đèn khò, xoong nhôm và kẹo đắng. Trước khi đi đánh bả để trộm cắp mèo, H và B dùng chai thủy tinh nghiền nhỏ chất độc Natri xyanua sau đó trộn vào các miếng cá khô đã cắt nhỏ tạo thành "Bả". Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 20/01/2019, sau khi trộn xong bả, H cho một bao tải và một túi nilong đựng khoảng 200gram "Bả" vào cốp xe mô tô BKS 98K9-1900. B treo một túi nilon đựng khoảng 200gram "Bả" và một bao tải vào khung xe mô tô BKS 88C1 - 017.69 rồi H, B điều khiển xe mô tô từ nhà trọ ra QL 38 cũ, cách nhà trọ khoảng 3km, đến khu vực có nhà dân ven đường QL38 ở các xã ĐC, LH, NU (H và B không biết cụ thể đường thuộc thôn, xóm nào), H và B lấy "Bả" rải ra rệ đường. Khoảng 03 giờ cùng ngày, H và B điều khiển xe mô tô quay lại những địa điểm đã rải "Bả" trước đó, khi thấy mèo đã chết do ăn phải "Bả" nằm ở đường, H và B nhặt mèo cho vào bao tải và để ở khung xe mô tô. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, H và B điều khiển xe mô tô về đến cửa nhà trọ thì bị Công an huyện Kim Bảng kiểm tra phát hiện tại khung xe mô tô BKS 98K9-1900 do H điều khiển có 01 bao tải bên trong chứa 11 con mèo đã chết; tại

khung xe mô tô BKS 88C1-017.69 do B điều khiển có 01 bao tải bên trong chứa 19 con mèo đã chết. H và B khai nhận số mèo trên do H và B rải bả bắt trộm trên địa bàn xã ĐC và xã lân cận thuộc huyện KB. Công an huyện Kim Bảng lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 21/01/2019, cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam nhận được đơn đề nghị của các bị hại đều ở Thôn TĐ, xã ĐC, huyện KB, tỉnh Hà Nam bị mất trộm mèo cụ thể: Đêm ngày 19/01/2019 ông Lê Khắc B, sinh năm 1962 bị mất 02 con mèo mỗi con nặng khoảng 03 kg/1 con, trị giá khoảng 600.000đồng; bà Đỗ Thị Ng, sinh năm 1972 bị mất 02 con mèo 02 con nặng khoảng 05 kg, trị giá khoảng 500.000đồng; anh Đỗ Duy Ph, sinh năm 1979 bị mất 02 con mèo mỗi con nặng từ 2,5 đến 03 kg. Trước đó từ khoảng tháng 5/2018 đến tháng 12/2018 gia đình anh bị mất 03 con mèo; bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957 bị mất 03 con mèo mỗi con nặng từ 02 đến 03 kg, trị giá khoảng 800.000đồng đến 900.000đồng; bà Trần Thị V, sinh năm 1954 bị mất 02 con mèo mỗi con nặng khoảng 03 kg.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSKB ngày 10/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn H từ 21 đến 24 tháng tù; Nguyễn Văn B từ 18 đến 21 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; khoản 1, điểm a điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,8kg các viên màu trắng chứa chất độc Natri xyannua; 0,7kg các túi nilon nhỏ trong suốt chứa chất màu đen. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 02 tủ bảo ôn; 01 máy làm lông mèo, 01 máy khò, 01 kìm gắp bằng kim loại, 01 xoong kim loại, 02 bình ga nhãn hiệu ASIA GAS màu xanh; 01 bình ga nhãn hiệu PETRO VIETNAM GAS màu hồng, 01 cân nhãn hiệu Nhơn Hòa, 01 bếp ga công nghiệp hiệu FACOMA và số tiền 3.260.000đồng. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, một giấy phép lái xe số 330131011883 và 01 thẻ căn cước công dân số 0300084002369 mang tên Nguyễn Văn H. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động Iphone 5S màu đen, 01 giấy phép lái xe số 330149010881 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 142281425 mang tên Nguyễn Văn B. Trả lại cho chị Vũ Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, BKS 88C1-017.69; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS 98K9-1900; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 005453, BKS 88C1-017.69 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe số XM180678715 cùng mang tên Nguyễn Bá Th; 01 đăng ký mô tô, xe máy số 000475, biển số 98K9-1900 mang tên Trần Văn T, sau khi chị H có trách nhiệm nộp ½ giá trị của mỗi chiếc xe tổng là 6.750.000đồng để nộp ngân sách nhà nước. Ngoài ra VKS còn đề nghị về án phí,

quyền kháng cáo. Các bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo không tranh luận gì và cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Vũ Thị H nhất trí về việc xử lý vật chứng là xe mô tô đã được Hội đồng định giá tài sản định giá, xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, BKS 88C1-017.69 trị giá 6.000.000đồng, xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS 98K9-1900 trị giá 7.500.000đồng và xin nộp 1/2 giá trị mỗi chiếc xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn B thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 4 giờ 00 phút ngày 20/01/2019, tại trước cửa nhà của chị Lê Thị Thanh Th, sinh năm 1972 ở thôn TĐ, xã ĐCg, huyện KB, tỉnh Hà Nam. Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam bắt quả tang Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô BKS 98K9-1900 ở giá đèo hàng có 01 bao tải bên trong chứa 11 con mèo đã chết, trọng lượng 24 kg và Nguyễn Văn B điều khiển xe mô tô BKS 88C1-017.69 ở giá đèo hàng giữa xe có một bao tải bên trong chứa 19 con mèo đã chết, trọng lượng 47 kg. Tổng cộng là 71 kg, trị giá 7.100.000đồng. Khám xét khẩn cấp chỗ H và B thuê ở trọ, thu giữ 05 con mèo đã được làm sạch, trọng lượng 9,5 kg, trị giá 1.140.000đồng cùng toàn bộ vật chứng liên quan. Tổng giá trị tài sản là 8.240.000đồng. Hành vi đó của Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn B đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu của bị hại về tài sản mà quyền sở hữu đó được Nhà nước bảo hộ. Các bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, đêm khuya vắng người đã lén lút dùng chất độc Natri xyanua trộn vào cá khô rải ra dệ đường để các con mèo ăn phải rồi chết để chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị là 8.240.000đồng mà người bị hại không hay biết tài sản của mình đang bị chiếm đoạt đã gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ tài sản của người khác nhưng vẫn chiếm đoạt nhằm mục đích thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Do đó hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Xét vai trò các bị cáo trong vụ án thấy, Nguyễn Văn H là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội nên giữ vai trò chính. Nguyễn Văn B giữ vai trò đồng phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại; có ông bà ngoại là người được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng các bị cáo không phải chịu. Tuy nhiên các bị cáo đã bị kết án, được xóa án tích, bản thân chấp hành chính sách pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng, tội phạm mới thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó xét thấy không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng". Do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có ý kiến thắc mắc gì nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Gồm 0,8kg các viên màu trắng, chứa chất độc Natri xyannua; 0,7kg các túi nilon nhỏ chứa chất màu đen là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 tủ bảo ôn màu trắng nhãn hiệu SANAKY; 01 máy làm lông mèo; 01 máy khò; 01 kìm gắp bằng kim loại; 01 xoong kim loại; 02 bình ga nhãn hiệu ASIA GAS màu xanh. 01 bình ga nhãn hiệu PETRO VIETNAM GAS màu hồng có trọng lượng 26kg; 01 cân nhãn hiệu Nhơn Hòa; 01 bếp ga công nghiệp hiệu FACOMA là công cụ phạm tội và số tiền 3.260.000đồng do phạm tội mà có nên tịch thu nộp Ngân sách nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, 01 giấy phép lái xe số 330131011883; 01 thẻ căn cước công dân số 0300084002369 mang tên Nguyễn Văn H và 01 điện thoại di động Iphone 5S màu đen, 01 giấy phép lái xe số 330149010881; 01 giấy chứng minh nhân dân số 142281425 mang tên Nguyễn Văn B, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, BKS 88C1-017.69 đã được Hội đồng định giá, trị giá 6.000.000đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS 98K9-1900 trị giá 7.500.000đồng; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 005453, biển số 88C1-017.69 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, chủ xe số XM180678715 cùng mang tên Nguyễn Bá Th; 01 đăng ký mô tô, xe máy số 000475, BKS 98K9-

1900 mang tên Trần Văn T là tài sản chung hợp pháp của Nguyễn Văn H và vợ là chị Vũ Thị H, bị cáo H, B sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nhưng chị H không biết nên trả lại cho chị Vũ Thị H, sau khi chị H có trách nhiệm nộp ½ giá trị của mỗi chiếc xe tổng là 6.750.000đồng để nộp ngân sách nhà nước theo quy định Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

+ Bị cáo Nguyễn Văn H 21 (Hai mươi mốt) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 42 (Bốn mươi hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Văn B 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã HH, huyện KM, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; khoản 1, điểm a điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 0,8kg các viên màu trắng có kích thước khác nhau chứa chất độc Natri xyannua; 0,7kg các túi nilon nhỏ trong suốt chứa chất màu đen. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 02 tủ bảo ôn màu trắng nhãn hiệu SANAKY; 01 máy làm lông mèo; 01 máy khò; 01 kìm gắp bằng kim loại; 01 xoong kim loại; 02 bình ga nhãn hiệu ASIA GAS màu xanh có trọng lượng 14,5 kg và 20kg; 01 bình ga nhãn hiệu PETRO VIETNAM GAS màu hồng có trọng lượng 26kg; 01 cân nhãn hiệu Nhơn Hòa; 01 bếp ga công nghiệp hiệu FACOMA và số tiền 3.260.000đồng. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, 01 giấy phép lái xe số 330131011883 và 01 thẻ căn cước công dân số

0300084002369 mang tên Nguyễn Văn H. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn B 01 điện thoại di động Iphone 5S màu đen, 01 giấy phép lái xe số 330149010881 và 01 giấy chứng minh nhân dân số 142281425 mang tên Nguyễn Văn Bình. Trả lại cho chị Vũ Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, BKS 88C1-017.69; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS 98K9-1900; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 005453, biển số 88C1-017.69 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe số XM180678715 mang tên Nguyễn Bá Th; 01 đăng ký mô tô, xe máy số 000475, BKS 98K9-1900 mang tên Trần Văn T, sau khi chị H có trách nhiệm nộp ½ giá trị của mỗi chiếc xe tổng là 6.750.000đồng để nộp ngân sách nhà nước (Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 11/6/2019).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt